

Số: 346/2019/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 336/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- Ông **Trần Đức D**, sinh năm 1989; Trú tại: 152/01 Lý Tự Trọng, phường Thanh Bình, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

- Bà **Hoàng Ngọc Hồng C**, sinh năm 1989; Trú tại: K37/10 Đoàn Thị Điểm, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 19/10/2019 và tại phiên hòa giải ngày 15/11/2019, người yêu cầu là ông Trần Đức D và bà Hoàng Ngọc Hồng C đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Đức D và bà Hoàng Ngọc Hồng C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung là Trần Duy K, sinh ngày 06/5/2018. Ly hôn, ông D, bà C thống nhất giao con chung cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, cấp dưỡng vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu cấp dưỡng có đơn yêu cầu cấp dưỡng, nếu người có nghĩa vụ cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ như đã thỏa thuận thì hàng tháng người phải cấp dưỡng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm cấp dưỡng.

Vì quyền lợi của con chung, các bên vẫn có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Hoàng Ngọc Hồng C và ông Trần Đức D cùng chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008604 ngày 30/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự trên đây là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Ngọc Hồng C và ông Trần Đức D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Trần Duy K, sinh ngày 06/5/2018 cho bà Hoàng Ngọc Hồng C trực tiếp nuôi dưỡng, ông Trần Đức D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ, cấp dưỡng vào ngày 28 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 11/2019 cho đến khi cháu Khang đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu cấp dưỡng có đơn yêu cầu cấp dưỡng, nếu người có nghĩa vụ cấp dưỡng không thực hiện nghĩa vụ như đã thỏa thuận thì hàng tháng người phải cấp dưỡng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm cấp dưỡng.

Vì quyền lợi của con chung, các bên vẫn có đầy đủ các quyền, nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về Lệ phí Tòa án: Bà Hoàng Ngọc Hồng C và ông Trần Đức D cùng chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008604 ngày 30/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Ông D, bà C đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải Châu;
- UBND phường Thanh Bình, Hải Châu
(ĐK ngày 10/4/2007, số 44/2017);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Công Quốc